

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚC YÊN
TỈNH VĨNH PHÚC**

Bản án số: 79/2022/HS-ST
Ngày 20 - 10 - 2022

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚC YÊN, TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Thịnh;

Bà Phan Thị Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Phương Nhật Mai - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phúc Yên.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên tham gia phiên
tòa:*** Bà Nguyễn Thị Phượng - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 10 năm 2022 tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 69/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: Sầm Văn L, sinh ngày 30/10/1988 tại Lào Cai; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 2 M, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 09/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Sầm Văn S và bà Hà Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án, tiền sự: không.

Về nhân thân: Ngày 20/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 07/11/2017 (đã được xóa).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 11/8/2022 đến nay hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ công an thành phố Phúc Yên (có mặt).

**** Người bào chữa cho bị cáo:*** Ông Nguyễn Văn T, Trợ giúp viên pháp lý-Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Vĩnh Phúc (có mặt).

** Người chứng kiến:*

+ Anh Tường Thế Q, sinh năm 1980 (vắng mặt).

+ Anh Ngô Anh T, sinh năm 1983 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 11/8/2022, Sầm Văn L một mình đi bộ lang thang ở khu vực nghĩa trang phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên thì có nhu cầu sử dụng ma túy. Tại đây Sầm Văn L gặp và mua 01 túi ma túy loại heroin của một người đàn ông không quen biết với giá 300.000đ, sau khi mua được ma túy Sầm Văn L đi tìm nơi để sử dụng, khi Sầm Văn L đi đến khu vực Tổ 5, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên thì bị Công an thành phố Phúc Yên phát hiện, bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm: Thu giữ tại lòng bàn tay phải của Sầm Văn L 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa các chất cục bột màu trắng, túi nilon được cho vào phong bì niêm phong ký hiệu A1, L khai nhận là ma túy heroin mua để sử dụng.

Ngày 15/8/2022, phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra bản kết luận giám định số 2475/KLGD kết luận: *“Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,2275g loại Heroin”*.

Cơ quan giám định đã hoàn lại sau giám định cho cơ quan trưng cầu: A1= 0,1636g cùng toàn bộ bao gói.

Ngày 16/8/2022 phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Vĩnh Phúc đã ra bản kết luận giám định số 2479 kết luận: *“Tìm thấy Morphine trong mẫu chất lỏng màu vàng nhạt ghi là nước tiểu của Sầm Văn L”* Hoàn lại mẫu gồm 01 vỏ chai nhựa.

Đối với người bán ma túy cho L, Cơ quan điều tra đã tiến hành rà soát, xác minh tại địa bàn phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên nhưng chưa xác định được, tiếp tục làm rõ, xử lý sau.

Tại Cáo trạng số: 75/CT - VKSPY ngày 03 tháng 10 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố Sầm Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Sầm Văn L đã khai nhận thành khẩn về hành vi phạm tội của mình như nội dung nêu trên, thừa nhận Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là đúng, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Tại phiên tòa kiểm sát viên luận tội đối với bị cáo: Giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng đối với bị cáo Sầm Văn L; sau khi đánh giá tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51: Xử phạt bị cáo Sầm Văn L từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 9 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2022, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo Sầm Văn L: Thống nhất với Đại diện Viện kiểm sát về tội danh cũng như khung hình phạt theo nội dung bản cáo trạng, đồng thời phân tích về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất. Về hình phạt bổ sung, bị cáo không có tài sản riêng, thu nhập riêng, kinh tế khó khăn. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại gì, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng.

Người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa xong tại Cơ quan cảnh sát điều tra đã có lời khai đầy đủ, phù hợp với lời khai của bị cáo và tài liệu chứng cứ đã thu thập được.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên, lời trình bày của người bào chữa cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phúc Yên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự,

thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Sầm Văn L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo là phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 11 tháng 8 năm 2022, lời khai của người làm chứng; phù hợp với vật chứng thu giữ được. Vì vậy, có đủ cơ sở để khẳng định:

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 11/8/2022, tại Tổ 5, phường Hùng Vương, thành phố Phúc Yên, bị cáo Sầm Văn L có hành vi tàng trữ trái phép 01 gói ma túy Heroin có khối lượng là 0,2275g mục đích để sử dụng thì bị bắt quả tang, thu giữ toàn bộ tang vật. Hành vi nêu trên của Sầm Văn L đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, quy định: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm”

....

c) Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam”

Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phúc Yên, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố bị cáo theo Cáo trạng số: 77/CT - VKSPY ngày 03 tháng 10 năm 2022 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo Sầm Văn L là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy, thể hiện tính coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an địa phương. Vì vậy, việc đưa vụ án ra xét xử công khai là cần thiết và phải xử lý nghiêm khắc trước pháp luật mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[4] Xét nhân thân, tính chất vụ án và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo

thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Tuy nhiên, bị cáo có nhân thân xấu: Ngày 20/01/2017 bị Tòa án nhân dân huyện Văn Bàn, tỉnh Lào cai áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, chấp hành xong ngày 07/11/2017, bị cáo không lấy đó làm bài học cho mình mà tiếp tục tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nên cần buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù một thời gian như đề nghị của Viện kiểm sát mới có tác dụng răn đe, phòng ngừa và giáo dục chung, cũng như giúp bị cáo cải tạo thành người công dân tốt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo tàng trữ trái phép ma túy để sử dụng, tuy nhiên quá trình điều tra và tại phiên tòa làm rõ bị cáo là người nghiện ma túy không có tài sản, không có nghề nghiệp và thu nhập, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo là phù hợp.

[6] Về vật chứng vụ án: Mẫu vật còn lại sau giám định A1= 0,1636g và 01 vỏ chai nhựa là vật Nhà nước cấm lưu hành nên cần tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo L. Quá trình điều tra đến nay không xác định được danh tính, địa chỉ nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

[8] Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Sầm Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Sầm Văn L 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 11/8/2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu, tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định A1= 0,1636g và 01 vỏ chai nhựa do cơ quan giám định hoàn lại (Vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 04 tháng 10 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Sầm Văn L phải nộp 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND thành phố Phúc Yên;
- Công an thành phố Phúc Yên;
- Thi hành án dân sự thành phố Phúc Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Lào Cai;
- Bị cáo;
- Lưu Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Hiền